

Số: /BC-UBND

Tứ Kỳ, ngày tháng 8 năm 2023

PHƯƠNG ÁN
Tổng thể sắp xếp các đơn vị hành chính cấp xã
trên địa bàn huyện Tứ Kỳ giai đoạn 2023-2025

Kính gửi: Ủy ban nhân dân tỉnh Hải Dương.

Căn cứ Nghị quyết số 37-NQ/TW ngày 24/12/2018 của Bộ Chính trị về việc sắp xếp các đơn vị hành chính (ĐVHC) cấp huyện và cấp xã; Kết luận số 48-KL/TW ngày 30/01/2023 của Bộ Chính trị về tiếp tục thực hiện sắp xếp ĐVHC cấp huyện, cấp xã giai đoạn 2023-2030; Nghị quyết số 35/2023/UBTVQH15 ngày 12/7/2023 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về việc sắp xếp ĐVHC cấp huyện, cấp xã giai đoạn 2023-2030; Nghị quyết số 117/NQ-CP ngày 30/7/2023 của Chính phủ ban hành Kế hoạch thực hiện sắp xếp ĐVHC cấp huyện, cấp xã giai đoạn 2023-2025; Chỉ thị số 43-CT/TU ngày 26/7/2023 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện việc sắp xếp ĐVHC cấp xã trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2023-2030; Thông báo Kết luận số 1123-TB/TU ngày 28/7/2023 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về phương án sắp xếp các ĐVHC cấp xã giai đoạn 2023-2025 và giai đoạn 2026- 2030;

Thực hiện Công văn số 3028/UBND-VP ngày 15/8/2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh Hải Dương về việc xây dựng phương án tổng thể sắp xếp đơn vị hành chính cấp xã giai đoạn 2023-2025, Ủy ban nhân dân huyện Tứ Kỳ báo cáo Phương án sắp xếp ĐVHC cấp xã giai đoạn 2023-2025, như sau:

Phần I
HIỆN TRẠNG ĐƠN VỊ HÀNH CHÍNH CẤP XÃ
CỦA HUYỆN TỨ KỲ

I. HIỆN TRẠNG ĐVHC HUYỆN TỨ KỲ

1. Huyện Tứ Kỳ:

1.1. Diện tích tự nhiên: 165,278 km².

1.2. Quy mô dân số: 189.813 người.

(Số liệu về diện tích tự nhiên và quy mô dân số tính đến thời điểm ngày 31/12/2022)

2. Số lượng ĐVHC cấp xã:

2.1. Số lượng ĐVHC cấp xã: 23 đơn vị (trong đó: 22 xã và 01 thị trấn).

2.2. Số lượng ĐVHC cấp xã thuộc diện sắp xếp: 04 đơn vị (*xã Ngọc Kỳ, xã Tái Sơn, xã Quảng Nghiệp, xã Phượng Kỳ*).

2.3. Số lượng ĐVHC cấp xã thuộc diện sắp xếp nhưng có yếu tố đặc thù nên không thực hiện sắp xếp: Không có.

2.4. Số lượng ĐVHC cấp xã thuộc diện khuyến khích sắp xếp: Không có.

2.5. Số lượng ĐVHC cấp xã liên kề có điều chỉnh địa giới ĐVHC khi thực hiện phương án sắp xếp: 02 đơn vị (*xã Dân Chủ, xã Cộng Lạc*).

II. HIỆN TRẠNG ĐVHC CẤP XÃ THỰC HIỆN SẮP XẾP

1. Hiện trạng ĐVHC cấp xã thuộc diện sắp xếp

1.1. Xã Ngọc Kỳ

1.1.1. Thuộc khu vực; có yếu tố đặc thù: Không có.

1.1.2. Diện tích tự nhiên: 3,517 km².

1.1.3. Quy mô dân số: 4.668 người.

1.1.4. Số dân là người dân tộc thiểu số: 11 người; chiếm tỷ lệ 0,24%.

1.1.5. Các chính sách đặc thù đang hưởng (thống kê đầy đủ, chi tiết các chính sách đặc thù hiện hưởng nếu có): Không có.

1.1.6. Các ĐVHC cùng cấp liên kề:

- Phía Đông giáp xã Tái Sơn;
- Phía Đông Bắc giáp xã Hưng Đạo;
- Phía Nam giáp xã Tân Kỳ;
- Phía Tây giáp xã Hoàng Diệu - huyện Gia Lộc;
- Phía Tây Bắc giáp xã Gia Lương - huyện Gia Lộc.

1.2. Xã Tái Sơn

1.2.1. Thuộc khu vực; có yếu tố đặc thù: Không có.

1.2.2. Diện tích tự nhiên: 3,541 km².

1.2.3. Quy mô dân số: 4.369 người.

1.2.4. Số dân là người dân tộc thiểu số: 12 người; chiếm tỷ lệ 0,27%.

1.2.5. Các chính sách đặc thù đang hưởng (thống kê đầy đủ, chi tiết các chính sách đặc thù hiện hưởng nếu có): Không có.

1.2.6. Các ĐVHC cùng cấp liên kề:

- Phía Đông Bắc giáp xã Bình Lãng;
- Phía Đông Nam giáp xã Quang Phục;
- Phía Tây Nam giáp xã Tân Kỳ;
- Phía Tây giáp xã Ngọc Kỳ;
- Phía Bắc giáp xã Hưng Đạo.

1.3. Xã Quảng Nghiệp

1.3.1. Thuộc khu vực; có yếu tố đặc thù: Không có.

1.3.2. Diện tích tự nhiên: 3,688 km².

1.3.3. Quy mô dân số: 4.918 người.

1.3.4. Số dân là người dân tộc thiểu số: 0 người; chiếm tỷ lệ 0%.

1.3.5. Các chính sách đặc thù đang hưởng (thống kê đầy đủ, chi tiết các chính sách đặc thù hiện hưởng nếu có): Không có.

1.3.6. Các ĐVHC cùng cấp liên kề:

- Phía Đông giáp xã Đại Hợp;
- Phía Nam giáp xã Ứng Hoè, xã Hồng Đức - huyện Ninh Giang;
- Phía Tây giáp xã Thông Kênh - huyện Gia Lộc;
- Phía Bắc giáp xã Dân Chủ.

1.4. Xã Phượng Kỳ

1.4.1. Thuộc khu vực; có yếu tố đặc thù: Không có.

1.4.2. Diện tích tự nhiên: 4,743 km².

1.4.3. Quy mô dân số: 4.931 người.

1.4.4. Số dân là người dân tộc thiểu số: 0 người; chiếm tỷ lệ 0%.

1.4.5. Các chính sách đặc thù đang hưởng (thống kê đầy đủ, chi tiết các chính sách đặc thù hiện hưởng nếu có): Không có.

1.4.6. Các ĐVHC cùng cấp liên kề:

- Phía Đông Bắc giáp xã Văn Tố;
- Phía Đông giáp xã Cộng Lạc;
- Phía Nam giáp xã Tiên Động, xã Hà Kỳ;
- Phía Tây giáp xã Minh Đức.

2. Hiện trạng ĐVHC cấp xã thuộc diện sắp xếp nhưng có yếu tố đặc thù nên không thực hiện sắp xếp: Không có.

3. Hiện trạng ĐVHC cấp xã thuộc diện khuyến khích sắp xếp: Không có.

4. Hiện trạng ĐVHC cấp xã liên kề có điều chỉnh địa giới ĐVHC khi thực hiện phương án sắp xếp

4.1. Xã Dân Chủ

4.1.1. Thuộc khu vực; có yếu tố đặc thù: Không có.

4.1.2. Diện tích tự nhiên: 5,152 km².

4.1.3. Quy mô dân số: 6.048 người.

4.1.4. Số dân là người dân tộc thiểu số: 0 người; chiếm tỷ lệ 0%.

4.1.5. Các chính sách đặc thù đang hưởng (thống kê đầy đủ, chi tiết các chính sách đặc thù hiện hưởng nếu có): Không có.

4.1.6. Các ĐVHC cùng cấp liền kề:

- Phía Đông giáp xã Tân Kỳ;
- Phía Đông Nam giáp xã Đại Hợp, xã Quảng Nghiệp;
- Phía Tây Nam giáp xã Thống Kênh - huyện Gia Lộc;
- Phía Tây giáp xã Hồng Hưng - huyện Gia Lộc.

4.2. Xã Cộng Lạc

4.2.1. Thuộc khu vực; có yếu tố đặc thù: Không có.

4.2.2 Diện tích tự nhiên: 5,707 km².

4.2.3. Quy mô dân số: 5.907 người.

4.2.4. Số dân là người dân tộc thiểu số: 26 người; chiếm tỷ lệ 0,44%.

4.2.5. Các chính sách đặc thù đang hưởng (thống kê đầy đủ, chi tiết các chính sách đặc thù hiện hưởng nếu có): Không có.

4.2.6. Các ĐVHC cùng cấp liền kề:

- Phía Đông giáp xã Quang Trung;
- Phía Tây giáp xã Văn Tố, xã Phượng Kỳ;
- Phía Nam giáp xã Tiên Động;
- Phía Bắc giáp xã An Thanh.

Phần II PHƯƠNG ÁN SẮP XẾP ĐVHC CẤP XÃ CỦA HUYỆN TỨ KỲ

I. PHƯƠNG ÁN SẮP XẾP ĐVHC CẤP XÃ

1. Phương án sắp xếp ĐVHC cấp xã thuộc diện sắp xếp

1.1. Sắp xếp ĐVHC nông thôn cấp xã thành ĐVHC nông thôn cùng cấp

1.1.1. Nhập, điều chỉnh diện tích tự nhiên, quy mô dân số của xã Ngọc Kỳ (có diện tích tự nhiên là 3,517 km², đạt 16,75 % so với tiêu chuẩn; quy mô dân số là 4.668 người, đạt 58,35 % so với tiêu chuẩn) và xã Tái Sơn (có diện tích tự nhiên là 3,541 km², đạt 16,87 % so với tiêu chuẩn; quy mô dân số là 4.369 người, đạt 54,62 % so với tiêu chuẩn) thành xã **Kỳ Sơn**.

a) Cơ sở và lý do của việc sắp xếp ĐVHC:

- Giai đoạn 2023-2025, xã Ngọc Kỳ và xã Tái Sơn đều có quy mô dân số và diện tích tự nhiên không đủ tiêu chuẩn theo quy định thuộc diện phải thực hiện sắp xếp đơn vị hành chính.

- Bên cạnh đó, xã Ngọc Kỳ và xã Tái Sơn có vị trí địa lý nằm cạnh nhau, giao thông thuận lợi cho việc quản lý của chính quyền địa phương cũng như đi lại giao dịch của người dân.

b) Kết quả sau sắp xếp (thành lập, nhập, điều chỉnh địa giới ĐVHC) thì xã **Kỳ Sơn** có:

- Diện tích tự nhiên: 7,058 km² (đạt 33,61 % so với tiêu chuẩn).
- Quy mô dân số: 9.037 người (đạt 112,97 % so với tiêu chuẩn).
- Các ĐVHC cùng cấp liền kề:

+ Phía Đông giáp xã Bình Lăng, xã Quang Phục;

+ Phía Tây giáp xã Hoàng Diệu - huyện Gia Lộc;

+ Phía Nam giáp xã Tân Kỳ;

+ Phía Bắc giáp xã Gia Lương - huyện Gia Lộc và xã Hưng Đạo - huyện Tứ Kỳ.

- Nơi đặt trụ sở làm việc của ĐVHC: Đặt tại trụ sở làm việc của xã Tái Sơn cũ.

1.1.2. Nhập, điều chỉnh diện tích tự nhiên, quy mô dân số của xã Quảng Nghiệp (có diện tích tự nhiên là **3,688 km²**, đạt 17,57 % so với tiêu chuẩn; quy mô dân số là **4.918** người, đạt 61,48 % so với tiêu chuẩn) và xã Dân Chủ (có diện tích tự nhiên là **5,152 km²**, đạt 24,54 % so với tiêu chuẩn; quy mô dân số là **6.048** người, đạt 75,60 % so với tiêu chuẩn) thành xã **Dân An**.

a) Cơ sở và lý do của việc sắp xếp ĐVHC:

- Xã Quảng Nghiệp và xã Dân Chủ có vị trí địa lý nằm cạnh nhau và cùng nằm trên trục đường quốc lộ 37, giao thông thuận lợi cho việc quản lý của chính quyền địa phương cũng như đi lại giao dịch của người dân.

- Mặt khác, nếu không sáp nhập xã Quảng Nghiệp vào xã Dân Chủ giai đoạn 2023-2025 thì đến giai đoạn 2026-2030, xã Dân Chủ sẽ nằm trong diện phải sáp nhập, khi đó sẽ khó sắp xếp các đơn vị hành chính.

b) Kết quả sau sắp xếp (thành lập, nhập, điều chỉnh địa giới ĐVHC) thì xã **Dân An** có:

- Diện tích tự nhiên: 8,840 km² (đạt 42,10 % so với tiêu chuẩn).
- Quy mô dân số: 10.966 người (đạt 137,08 % so với tiêu chuẩn).
- Các ĐVHC cùng cấp liền kề:

+ Phía Đông giáp xã Tân Kỳ, xã Đại Hợp;

+ Phía Tây giáp xã Hồng Hưng, xã Thống Kênh - huyện Gia Lộc;

+ Phía Nam giáp xã Hồng Đức, xã Ứng Hoà - huyện Ninh Giang;

+ Phía Bắc giáp xã Hoàng Diệu - huyện Gia Lộc.

- Nơi đặt trụ sở làm việc của ĐVHC: Đặt tại trụ sở làm việc của xã Quảng Nghiệp cũ.

*1.1.3. Nhập, điều chỉnh diện tích tự nhiên, quy mô dân số của xã Phụng Kỳ (có diện tích tự nhiên là 4,743 km², đạt 22,59 % so với tiêu chuẩn; quy mô dân số là 4.931 người, đạt 61,64 % so với tiêu chuẩn) và xã Cộng Lạc (có diện tích tự nhiên là 5,707 km², đạt 27,18 % so với tiêu chuẩn; quy mô dân số là 5.907 người, đạt 73,84 % so với tiêu chuẩn) thành xã **Lạc Phụng**.*

a) Cơ sở và lý do của việc sắp xếp ĐVHC:

- Sau khi hoàn thành tuyến đường 396, khoảng cách giữa hai xã Cộng Lạc và Phụng Kỳ sẽ gần nhau, thuận lợi cho việc quản lý của chính quyền địa phương cũng như đi lại giao dịch của người dân.

- Bên cạnh đó, nếu xã Cộng Lạc sáp nhập giai đoạn 2023-2025 thì giai đoạn 2026-2030 xã Cộng Lạc sẽ không nằm trong diện phải sáp nhập.

b) Kết quả sau sắp xếp (thành lập, nhập, điều chỉnh địa giới ĐVHC) thì xã **Lạc Phụng** có:

- Diện tích tự nhiên: 10,450 km² (đạt 49,77 % so với tiêu chuẩn).

- Quy mô dân số 10.838 người (đạt 135,48 % so với tiêu chuẩn).

- Các ĐVHC cùng cấp liên kề:

+ Phía Đông giáp xã Quang Trung;

+ Phía Tây giáp xã Minh Đức;

+ Phía Nam giáp xã Tiên Động, xã Hà Kỳ;

+ Phía Bắc giáp xã Văn Tô, xã An Thanh.

- Nơi đặt trụ sở làm việc của ĐVHC: Đặt tại trụ sở làm việc của xã Cộng Lạc cũ.

1.2. Sắp xếp ĐVHC cấp xã thành ĐVHC đô thị cùng cấp hoặc sắp xếp ĐVHC nông thôn với ĐVHC đô thị cấp xã: Không có.

2. Phương án sắp xếp các ĐVHC cấp xã thuộc diện khuyến khích sắp xếp: Không có.

II. LÝ DO ĐVHC CẤP XÃ THUỘC DIỆN SẮP XẾP TRONG GIAI ĐOẠN 2023-2025 NHƯNG ĐỊA PHƯƠNG ĐỀ NGHỊ KHÔNG (HOẶC CHƯA) THỰC HIỆN SẮP XẾP

Không có.

III. GIẢI TRÌNH TRƯỜNG HỢP ĐVHC CẤP XÃ DỰ KIẾN HÌNH THÀNH SAU SẮP XẾP KHÔNG ĐẠT TIÊU CHUẨN DIỆN TÍCH TỰ NHIÊN, QUY MÔ DÂN SỐ THEO QUY ĐỊNH

Căn cứ Khoản 1, Điều 4, Nghị quyết số 35/2023/UBTVQH15 ngày 12/7/2023 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về việc sắp xếp ĐVHC cấp huyện, cấp xã giai đoạn 2023-2030 quy định về tiêu chuẩn của đơn vị hành chính cấp xã sau sắp xếp, cụ thể: Sau khi sắp xếp đơn vị hành chính cấp xã thì đơn vị hành chính hình thành sau sắp xếp phải đạt tiêu chuẩn về diện tích tự nhiên và quy mô dân số theo quy định tại Nghị quyết của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về tiêu chuẩn của đơn vị hành chính và phân loại đơn vị hành chính, trừ trường hợp nhập từ 03 đơn vị hành chính cùng cấp trở lên.

Tuy nhiên, cả 03 xã mới hình thành sau sắp xếp ĐVHC cấp xã trên địa bàn huyện Tứ Kỳ đều không đạt tiêu chuẩn về diện tích tự nhiên, chỉ đạt tiêu chuẩn về quy mô dân số theo quy định. Song việc sáp nhập 03 xã liền kề thành 01 ĐVHC xã mới sẽ rất khó thực hiện do:

- Vị trí địa lý của các xã nằm cách xa nhau, không thuận lợi về giao thông và phát triển kinh tế - xã hội; người dân đi lại, đến liên hệ, giao dịch công tác tại trụ sở mới sẽ trở lên khó khăn hơn (do phải đi xa).

- Bên cạnh đó, xã mới được thành lập sẽ rất đông dân cư, khó khăn cho công tác quản lý nhà nước trên tất cả các lĩnh vực, đặc biệt là việc ổn định tình hình an chính trị, trật tự an toàn xã hội trên địa bàn xã.

- Sau khi nhập 03 xã thành 01 ĐVHC xã mới thì quy mô dân số tăng, số lượng cán bộ, công chức xã nhiều vì vậy các thiết chế văn hóa cũ và các công trình thiết yếu tại địa phương sẽ không còn phù hợp, ảnh hưởng đến việc tổ chức sinh hoạt cộng đồng cũng như hiệu quả quản lý nhà nước của chính quyền địa phương.

- Ngoài ra, nếu nhập 03 xã thành 01 ĐVHC mới thì công tác bố trí, sắp xếp đội ngũ cán bộ, công chức, các chức danh người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở thôn, khu dân cư trước mắt sẽ rất khó khăn.

IV. SỐ LƯỢNG ĐVHC CẤP XÃ CỦA HUYỆN TỨ KỲ SAU SẮP XẾP

1. Số lượng ĐVHC cấp xã trước khi sắp xếp

ĐVHC cấp xã 23 đơn vị (gồm 22 xã và 01 thị trấn), cụ thể: Đại Sơn, Hưng Đạo, Ngọc Kỳ, Tái Sơn, Bình Lăng, Quang Phục, Tân Kỳ, Dân Chủ, Quảng Nghiệp, Đại Hợp, Chí Minh, Minh Đức, Quang Khải, Phương Kỳ, Cộng Lạc, An Thanh, Văn Tổ, Quang Trung, Tiên Động, Nguyên Giáp, Hà Thanh, Hà Kỳ và Thị trấn Tứ Kỳ.

2. Số lượng ĐVHC cấp xã sau sắp xếp

ĐVHC cấp xã 20 đơn vị (gồm 19 xã và 01 thị trấn), cụ thể: Đại Sơn, Hưng Đạo, Kỳ Sơn, Bình Lăng, Quang Phục, Tân Kỳ, Dân An, Đại Hợp, Chí

Minh, Minh Đức, Quang Khải, Lạc Phụng, An Thanh, Văn Tố, Quang Trung, Tiên Động, Nguyễn Giáp, Hà Thanh, Hà Kỳ và Thị trấn Tứ Kỳ.

3. Số lượng ĐVHC cấp xã giảm do sắp xếp

ĐVHC cấp xã giảm 03 đơn vị (gồm 03 xã).

V. KẾT LUẬN VÀ KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT

1. Kết luận

Việc sắp xếp các đơn vị hành chính cấp xã trên địa bàn huyện Tứ Kỳ là một nhiệm vụ chính trị quan trọng, nhằm tổ chức hợp lý các đơn vị hành chính phù hợp với thực tiễn, xu thế phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh, của huyện, góp phần đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả; tinh giản biên chế, cơ cấu lại và nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức cấp xã; phát huy hiệu quả nguồn lực của nhà nước và xã hội.

2. Kiến nghị, đề xuất

- Đề nghị Trung ương, tỉnh kịp thời ban hành các văn bản hướng dẫn về việc bố trí sắp xếp tổ chức bộ máy, đội ngũ cán bộ, công chức, người lao động và giải quyết chế độ, chính sách đối với những trường hợp dôi dư do sắp xếp, sáp nhập đơn vị hành chính cấp xã cũng như các vấn đề có liên quan sau sáp nhập.

- Đề nghị tỉnh quan tâm hỗ trợ kinh phí cho ĐVHC mới thành lập để tập trung đầu tư xây dựng cơ sở hạ tầng, trụ sở làm việc đáp ứng nhu cầu hoạt động sau sáp nhập.

- Đề nghị tỉnh quan tâm tạo điều kiện về cơ chế để đơn vị hành chính mới thuận lợi trong việc kêu gọi đầu tư phát triển công nghiệp, dịch vụ, nông nghiệp nhằm nâng cao đời sống vật chất nhân dân.

- Đề nghị Trung ương, tỉnh quan tâm, có chế độ, chính sách đặc thù, phù hợp đối với đội ngũ cán bộ, công chức, người hoạt động không chuyên trách cấp xã sau khi sáp nhập.

Trên đây là Phương án tổng thể sắp xếp ĐVHC cấp xã của huyện Tứ Kỳ giai đoạn 2023-2025, UBND huyện Tứ Kỳ báo cáo UBND tỉnh xem xét quyết định./.

Nơi nhận:

- UBND tỉnh Hải Dương;
- Sở Nội vụ tỉnh Hải Dương;
- Ban Thường vụ Huyện ủy;
- Thường trực HĐND huyện;
- Chủ tịch, các PCT. UBND huyện;
- Các phòng, ban, đơn vị có liên quan;
- Lưu: VT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN

KT. CHỦ TỊCH

PHÓ CHỦ TỊCH

Dương Hà Hải